

Số: /BC-UBND

Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Giải trình, tiếp thu một số nội dung theo ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố về Nghị quyết quy định việc nhượng quyền khai thác, quản lý công trình kiến trúc có giá trị và công trình, hạng mục công trình hạ tầng văn hóa, thể thao thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội
(thực hiện điểm a, b khoản 4 Điều 41 Luật Thủ đô)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Ủy ban nhân dân Thành phố nhận được Báo cáo thẩm tra số 136/BC-BKTNS ngày 15/11/2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố về Nghị quyết quy định việc nhượng quyền khai thác, quản lý công trình kiến trúc có giá trị và công trình, hạng mục công trình hạ tầng văn hóa, thể thao thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội (thực hiện điểm a, b khoản 4 Điều 41 Luật Thủ đô).

Về việc này, Ủy ban nhân dân Thành phố kính báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố như sau:

I. Giải trình, tiếp thu các nội dung theo ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố:

Tại báo cáo thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách có ý kiến:

Căn cứ kết quả thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất nội dung trình của UBND Thành phố. Việc thực hiện nhượng quyền khai thác, quản lý theo quy định tại Điều 41 Luật Thủ đô là một phương thức khai thác mới, khuyến khích thực hiện xã hội hóa nhằm đa dạng hóa nguồn lực để duy trì, phát triển, khai thác tài sản công, nâng cao hiệu quả, tránh lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Các nội dung đề xuất của UBND Thành phố về nội dung, trình tự, thủ tục thực hiện nhượng quyền khai thác quản lý; cơ chế tài chính khi nhượng quyền khai thác, quản lý; biện pháp bảo vệ giữ gìn, tu bổ và trách nhiệm tổ chức, cá nhân liên quan thực hiện bảo vệ, giữ gìn và tu bổ công trình, hạng mục công trình trong quá trình nhượng quyền khai thác, quản lý trong đó kế thừa các quy định hiện hành qua thực tiễn triển khai phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ, đơn giản hóa thủ tục thực hiện, đồng thời giải quyết vấn đề phát sinh trong thực tiễn, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao, khả năng của ngân sách nhà nước, mức độ tự chủ của đơn vị; phù hợp với quy định của Luật Thủ đô, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan.

Ngoài ra, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị UBND Thành phố làm rõ hơn một số vấn đề để có thêm thông tin cho đại biểu HĐND Thành phố quyết nghị. Về việc này, Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo như sau:

1. Nội dung 1. Về giải thích từ ngữ (*Điều 3, dự thảo Nghị quyết*): Nội dung nêu trách nhiệm của bên nhận nhượng quyền trong điều khoản này nên đưa vào điều khoản quy định riêng về quyền và trách nhiệm của bên nhận nhượng quyền.

UBND Thành phố tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo Nghị quyết (*Bỏ nội dung trách nhiệm của Bên nhận nhượng quyền tại khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị quyết do đã được quy định tại điểm b và điểm h khoản 2 Điều 20 dự thảo Nghị quyết về trách nhiệm của Bên nhận nhượng quyền*).

2. Nội dung 2. Về thời hạn nhượng quyền khai thác, quản lý (*Điều 8, dự thảo Nghị quyết*): đề nghị thuyết minh, làm rõ cơ sở quy định thời hạn nhượng quyền khai thác, quản lý tối đa là 25 năm.

UBND Thành phố báo cáo, làm rõ như sau:

Thực hiện quy định tại điểm a khoản 4 Điều 41 Luật Thủ đô, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố về danh mục công trình, hạng mục công trình nhượng quyền khai thác, quản lý thuộc phạm vi quản lý của Thành phố. Sở Tài chính đã có các Văn bản số 4361/STC-QLCS ngày 24/7/2024 và số 5997/STC-QLCS ngày 30/9/2024 gửi các Sở, ban, ngành, tổ chức, đơn vị, UBND quận, huyện, thị xã rà soát, đề xuất danh mục gửi Sở Tài chính tổng hợp. Trên cơ sở danh mục công trình, hạng mục công trình đề xuất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và kết quả rà soát thông tin của Sở Tài chính trên Cơ sở dữ liệu về tài sản công của Thành phố, công trình, hạng mục công trình đề xuất chủ yếu là công trình xây dựng cấp III, cấp IV. Theo quy định về tính hao mòn tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25/4/2023 của Bộ Tài chính, thời gian hao mòn của công trình cấp III tối đa là 25 năm. Khi nhận nhượng quyền khai thác, quản lý, doanh nghiệp, nhà đầu tư được phép cải tạo, nâng cấp, tu bổ công trình, hạng mục công trình (*sau khi được cơ quan, tổ chức, đơn vị chấp thuận*) để giữ gìn, bảo vệ và phát huy tối đa giá trị công trình, hạng mục công trình. Vì vậy, UBND Thành phố đề xuất thời hạn nhượng quyền tối đa bằng mức thời gian hao mòn tối đa của công trình cấp III quy định tại Thông tư số 23/2023/TT-BTC là 25 năm.

3. Nội dung 3. Về hợp đồng nhượng quyền khai thác quản lý (*Điều 13, dự thảo Nghị quyết*): (1) Ngoài việc quy định mức tiền ký quỹ bằng 5% tổng giá trị nhượng quyền, đề nghị xem xét thêm phương án xác định mức tiền ký quỹ theo từng mức độ tương ứng với các mức giá nhượng quyền (*tương tự như cách quy định liên quan tỷ lệ giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng dự án PPP*), xem xét bổ sung thêm quy định mức tiền ký quỹ tối thiểu để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ tài chính phát sinh (nếu có) của Bên nhận nhượng quyền; (2) Về giá trị nhượng quyền khai thác, quản lý: Xem xét, bổ sung quy định về việc chia giai đoạn thanh toán đối với các phương án có thời gian nhượng quyền dài (từ 10 năm trở lên) để giảm gánh nặng về tài chính, thu hút hơn các doanh nghiệp, nhà đầu tư tham gia do đây là một loại hình quản lý, sử dụng tài sản công mới.

UBND Thành phố báo cáo, làm rõ như sau:

(1) Về mức tiền ký quỹ:

- Quy định về mức tiền ký quỹ bằng 5% tổng giá trị nhượng quyền được vận dụng từ quy định tại điểm h khoản 9 Điều 14 Nghị định số 44/2024/NĐ-CP ngày 24/4/2024 của Chính phủ quy định đối với phương thức chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Ngoài nhượng quyền khai thác, quản lý công trình, Nghị quyết còn quy định việc nhượng quyền khai thác, quản lý đối với hạng mục công trình. Loại tài sản này có sự đa dạng về chủng loại, đặc điểm, quy mô và các tiêu chí khác dẫn đến khó khăn trong việc xác định các mức tiền ký quỹ theo các mức giá nhượng quyền, mức tiền ký quỹ tối thiểu để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ tài chính phát sinh của Bên nhận nhượng quyền.

(2) Về giá trị nhượng quyền khai thác, quản lý:

- Theo quy định tại pháp luật về đấu giá tài sản, người trúng đấu giá có trách nhiệm thanh toán đầy đủ tiền mua tài sản đấu giá theo thỏa thuận trong hợp đồng. Như vậy, doanh nghiệp, nhà đầu tư nhận nhượng quyền khi tham gia đấu giá đã phải chuẩn bị đủ năng lực tài chính để có thể nộp toàn bộ số tiền nhượng quyền cho cả thời gian nhận nhượng quyền.

- Việc trả tiền ngay năm đầu tiên sẽ giúp doanh nghiệp, nhà đầu tư chủ động xác định chi phí cho cả thời gian nhượng quyền, đặc biệt trong trường hợp thời gian nhượng quyền dài, tạo động lực xây dựng phương án khai thác hiệu quả, ổn định hơn, không lo lắng về biến động về giá nhượng quyền khi phải trả theo từng giai đoạn. Từ đó, sẽ thu hút doanh nghiệp, nhà đầu tư tham gia hơn cơ chế khai thác này.

4. Nội dung 4. Về nội dung hợp đồng nhượng quyền khai thác, quản lý (*Điều 13, dự thảo Nghị quyết*): xem xét bổ sung quy định về bồi thường dân sự trong trường hợp vi phạm hợp đồng để nâng cao hơn trách nhiệm của các Bên khi ký kết hợp đồng.

UBND Thành phố báo cáo, làm rõ như sau:

Về nội dung này, tại điểm o khoản 2 Điều 13 dự thảo Nghị quyết quy định về Hợp đồng nhượng quyền khai thác quản lý đã có nội dung liên quan xử lý vi phạm hợp đồng, xử lý tranh chấp hợp đồng và các trường hợp chấm dứt hợp đồng trước thời hạn khác quy định. Tại khoản 3 Điều 14 dự thảo Nghị quyết đã quy định việc xử lý vi phạm hợp đồng, xử lý tranh chấp hợp đồng thực hiện theo hợp đồng, pháp luật dân sự và pháp luật liên quan.

Như vậy, các nội dung liên quan xử lý vi phạm hợp đồng, bao gồm trách nhiệm bồi thường dân sự được thực hiện theo hợp đồng, pháp luật dân sự và pháp luật liên quan. Trong đó, tại Điều 419 Bộ Luật dân sự năm 2015 đã có quy định cụ thể về việc bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng.

5. Nội dung 5. Về quy định kết thúc Hợp đồng nhượng quyền khai thác, quản lý (*Điều 14, dự thảo Nghị quyết*): Rà soát, sắp xếp lại khoản 3, 5, Điều 14 để tránh sự trùng lặp vì đều quy định về các trường hợp chấm dứt hợp đồng

trước thời hạn, cách thức xử lý khi chấm dứt hợp đồng giống nhau.

UBND Thành phố tiếp thu và chỉnh sửa tại dự thảo Nghị quyết (Do cách thức xử lý khi chấm dứt hợp đồng là giống nhau, không phân biệt chấm dứt đúng thời hạn hay trước thời hạn, vì vậy UBND Thành phố đã chỉ đạo cơ quan soạn thảo đưa các nội dung này tại khoản 3 và khoản 5 Điều 14 dự thảo Nghị quyết vào khoản 1 và khoản 2 Điều này để đảm bảo đồng bộ, thống nhất).

II. Nội dung khác:

1. Về xác định và phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá nhượng quyền khai thác, quản lý (Điều 10 dự thảo Nghị quyết):

Để đảm bảo tính thống nhất trong căn cứ xác định giá khởi điểm để đấu giá nhượng quyền khai thác, quản lý, tránh tình trạng cơ quan, tổ chức, đơn vị lúng túng trong việc lựa chọn một hoặc nhiều căn cứ để xác định giá khởi điểm, UBND Thành phố đã điều chỉnh lại quy định tại khoản 2 Điều 10 dự thảo Nghị quyết. Theo đó, cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm thuê doanh nghiệp thẩm định giá xác định giá để làm cơ sở phê duyệt giá khởi điểm (*bỏ hình thức thành lập Hội đồng xác định giá khởi điểm*). Chứng thư thẩm định giá và Báo cáo thẩm định giá của doanh nghiệp thẩm định giá thực hiện theo quy định của pháp luật về giá.

Do căn cứ xác định giá khởi điểm chỉ còn là Chứng thư thẩm định giá và Báo cáo thẩm định giá của doanh nghiệp thẩm định giá, nội dung quy định về căn cứ xác định giá khởi điểm để đấu giá nhượng quyền khai thác, quản lý nằm trong Phương án nhượng quyền khai thác, quản lý quy định tại khoản 3 Điều 6 dự thảo Nghị quyết không còn cần thiết. Vì vậy, UBND Thành phố đã điều chỉnh lại khoản 3 Điều 6 dự thảo Nghị quyết từ 12 nội dung cơ bản của Phương án nhượng quyền khai thác, quản lý xuống còn 11 nội dung.

Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách, UBND Thành phố đã chỉ đạo cơ quan soạn thảo hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định việc nhượng quyền khai thác, quản lý công trình kiến trúc có giá trị và công trình, hạng mục công trình hạ tầng văn hóa, thể thao thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội (*thực hiện điểm a, b khoản 4 Điều 41 Luật Thủ đô*). (Xin gửi kèm theo).

UBND Thành phố báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND Thành phố (*để báo cáo*);
- Các PCT UBND Thành phố;
- Ban Kinh tế và Ngân sách - HĐND TP;
- Văn phòng HĐND Thành phố;
- Sở Tài chính;
- VPUB: CVP, PCVP Đ. Q. Hùng, KTTH;
- Lưu: VT, KTTH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Minh Hải